

Số: 184/2017/QĐST- HNGĐ

Hón Quản, ngày 13 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 278/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa;

-*Nguyên đơn*: Chị A, sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 3, ấp 8, xã l, huyện n, tỉnh b.

-*Bị đơn*: Anh B, sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 7, ấp t, xã a, huyện h, tỉnh b.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị A, sinh năm 1984; trú tại tổ 3, ấp 8, xã l, huyện n, tỉnh b và anh B, sinh năm 1984; trú tại tổ 7, ấp t, xã a, huyện h, tỉnh b.

Giấy chứng nhận kết hôn số 123 quyển số 08/2007 ngày 31/10/2007 của Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Bình Long (nay là huyện Hón Quản), tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị A, sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 3, ấp 8, xã l, huyện n, tỉnh b.

-*Bị đơn*: Anh B, sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 7, ấp t, xã a, huyện h, tỉnh b.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu C, sinh ngày 02/7/2008 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu D, sinh ngày 02/5/2014 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B và chị A không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh B, chị A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh B và chị A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

-Về tài sản chung và nợ chung: Anh B và chị A thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh B và chị A thống nhất chị A phải chịu án phí 150.000 đồng án phí hôn nhân được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản theo biên lai thu tiền số 0012286 ngày 21/8/2017. Trả cho chị A 150.000 đồng còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Thanh An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum